

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2020/HS-ST
Ngày: 24-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hoàng Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Và Bá Cải

Ông Dền Chá Xì

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kha Ngọc T.** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 23/4/1998 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Xốp Tụ, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Văn L và bà Mạc Thị Tuyết; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2020 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Thiết. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị hại: Ông Kha Văn L, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Bản Xốp Tụ, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Thanh T, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Khôi Tây Sơn, thị trấn Kim Sơn, huyện QP, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người làm chứng:

Ông Mạc Văn Lu, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Bản Chà Luân, xã Ngọc Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bà Mạc Thị Tuyết, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Bản Xốp Tụ, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/3/2020, Kha Ngọc T đang ở nhà thì ông Kha Văn L là bố của Thủy đi làm về. Giữa hai bố con xảy ra cãi vã, mâu thuẫn nhau. Thủy dắt xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, biển kiểm soát 37Z6-8166 của gia đình ra thì mẹ bà Mạc Thị Tuyết hỏi “Mi định đi mô đó?”, Thủy trả lời “Con mượn xe đi chơi rồi chiều con về”. Thủy gọi điện thoại cho cậu ruột là Mạc Văn Lu rủ đi chơi. Thủy chở Lu đến bản Hòa Lý, xã Bắc Lý, huyện KS rồi sang nhà bạn tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An chơi. Khi đi chơi đến bản Hòa Lý, xã Bắc Lý, huyện KS thì Thủy nảy sinh ý định sang Quỳnh Châu chơi hết tiền sẽ cầm cố chiếc xe máy này vì ở xã ML không có chỗ cầm cố xe máy.

Khi sang nhà bạn là Vi Văn Giang tại xã Châu Tiến, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An thì Thủy và Lu ở chơi hai ngày. Trưa ngày 23/3/2020, do hết tiền tiêu xài nên Thủy có hỏi Giang biết chỗ nào cầm cố xe máy thì đưa Thủy đi. Giang hỏi “Xe của ai”, Thủy nói “Xe của tau”. Giang đưa Thủy đến quán “Tùng Béo” thuộc khối 7, thị trấn Kim Sơn, huyện QP, tỉnh Nghệ An cầm cố chiếc xe được số tiền 1.500.000 đồng sau đó Thủy và Giang đón xe khách về huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Sáng ngày 28/3/2020, do hết tiền tiêu xài nên Thủy và Giang quay lại quán cầm đồ Tùng Béo vay thêm 200.000 đồng và gia hạn thời gian chuộc xe máy này.

Chiều ngày 28/3/2020, Thủy và Lu đón xe khách quay về xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

Ngày 29/3/2020, Thủy nhận thấy hành vi của mình là vi phạm nên đến Công an huyện KS đầu thú.

Tại kết luận định giá tài sản số 08/KL-ĐGTS ngày 30/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện KS, tỉnh Nghệ An đã kết luận: “01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, biển kiểm soát 37Z6-8166, màu đỏ - xám đã qua sử dụng, có trị giá 11.000.000 đồng (Mười một triệu)”.

Cáo trạng số 71/CT-VKSKS ngày 19/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS truy tố Kha Ngọc T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, 2

Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Kha Ngọc T mức án từ 10 tháng đến 15 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xem xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì nên không xem xét; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Kha Ngọc T đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại trình bày: Về dân sự: Đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Về hình phạt: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo đồng ý như quan điểm, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ để xử bị cáo mức án 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện KS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tuy nhiên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Kha Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 21/3/2020, tại bản Hòa Lý, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Kha Ngọc T đã có hành vi mượn tài sản là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, biển kiểm soát 37Z6-8166, màu đỏ - xám đã qua sử dụng, có trị giá 11.000.000 đồng (Mười một triệu) của ông Kha Văn L và sử dụng việc cầm

cố lấy tiền tiêu xài dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản trên. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức được việc mượn tài sản cầm cố lấy tiền tiêu xài dẫn đến không có khả năng trả lại là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đến Công an đầu thú. Bị hại xin giảm hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tại phiên tòa, bị hại ông Kha Văn L đã nhận lại tài sản là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, biển kiểm soát 37Z6-8166, màu đỏ xám và không yêu cầu về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Kha Ngọc T: **10** (mười) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2020.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Kha Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền vắng mặt kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Chi cục THADS KS;
- Công an huyện KS;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vương Hoàng Hào